

ADMINISTRATIVE DIVISIONS OF VIETNAM CURRENT AS OF 10 APRIL 1991

V01	AN GIANG
V02	BAC THAI
V03	BEN TRE
V04	BINH DINH
V05	CAO BANG
V06	CUU LONG
V07	DAC LAC
V08	DONG NAI
V09	DONG THAP
V10	GIA LAI-KON TUM
V11	HA BAC
V12	HA NAM NINH
V13	HA NOI
V14	HA SON BINH
V15	HA TUYEN
V16	HAI HUNG
V17	HAI PHONG
V18	HAI PHONG
V19	HAI PHONG
V20	HAI PHONG
V21	HAI PHONG
V22	HAI PHONG
V23	HAI PHONG
V24	HAI PHONG
V25	HAI PHONG
V26	HAI PHONG
V27	HAI PHONG
V28	HAI PHONG
V29	HAI PHONG
V30	HAI PHONG
V31	HAI PHONG
V32	HAI PHONG
V33	HAI PHONG
V34	HAI PHONG
V35	HAI PHONG
V36	HAI PHONG
V37	HAI PHONG
V38	HAI PHONG
V39	HAI PHONG
V40	HAI PHONG
V41	HAI PHONG
V42	HAI PHONG
V43	HAI PHONG
V44	HAI PHONG
VOW	HAI PHONG

EFFECTIVE 30 JUNE 1989, THREE CENTRAL AND SOUTHERN PROVINCES WERE OFFICIALLY DIVIDED INTO SEVEN SMALLER PROVINCES:

- BINH TRI THIEN: QUANG BINH, QUANG TRI, THUA THIEN-HUE
- NGHIA BINH: QUANG NGAI, BINH DINH
- PHU KHANH: PHU YEN, KHANH HOA

Page No. 1

Province: AN GIANG, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V01	01	CHAU DOC TOWN
V01	02	CHAU PHU
V01	03	CHAU THANH
V01	04	CHO MOI
V01	05	LONG XUYEN TOWN
V01	06	PHU CHAU
V01	07	PHU TAN
V01	08	THOAI SON
V01	09	TINH BIEN
V01	10	TRI TON

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V02	01	BACH THONG
V02	02	CHO DON
V02	03	DAI TU
V02	04	DINH HOA
V02	05	DONG HY
V02	06	NA RI
V02	07	PHO YEN
V02	08	PHU BINH
V02	09	PHU LUONG
V02	10	SONG CONG TOWN
V02	11	THAI NGUYEN CITY
V02	12	VO NHAI

Page No. 1

Province: BEN TRE, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V03	01	BA TRI
V03	02	BEN TRE TOWN
V03	03	BINH DAI
V03	04	CHAU THANH
V03	05	CHO LACH
V03	06	GIONG TROM
V03	07	MO CAY
V03	08	THANH PHU

Page No. 1

Province: BINH DINH, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V04	01	AN LAO
V04	02	AN NHON
V04	03	HOAI AN
V04	04	HOAI NHON
V04	05	PHU CAT
V04	06	PHU MY
V04	07	QUY NHON CITY
V04	08	TAY SON
V04	09	TUY PHUOC
V04	10	VAN CANH
V04	11	VINH THANH

(combine Province code and District code to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V05	01	BA BE
V05	02	BAO LAC
V05	03	CAO BANG TOWN
V05	04	HA LANG
V05	05	HA QUANG
V05	06	HOA AN
V05	07	NGAN SON
V05	08	NGUYEN BINH
V05	09	QUANG HOA
V05	10	THACH AN
V05	11	THONG NONG
V05	12	TRA LINH
V05	13	TRUNG KHANH

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V06	01	BINH MINH
V06	02	CANG LONG
V06	03	CAU KE
V06	04	CAU NGANG
V06	05	CHAU THANH
V06	06	DUYEN HAI
V06	07	LONG HO
V06	08	MANG THIT
V06	09	TAM BINH
V06	10	TIEU CAN
V06	11	TRA CU
V06	12	TRA ON
V06	13	TRA VINH TOWN
V06	14	VINH LONG TOWN
V06	15	VUNG LIEM

(combine Province code and District code to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V07	01	BUON MA THUOT TOW
V07	02	CHU MGAR
V07	03	DAC MIN
V07	04	DAC NONG
V07	05	DAC RLAP
V07	06	E-A HLEO
V07	07	E-A KA
V07	08	E-A SUP
V07	09	KRONG ANA
V07	10	KRONG BONG
V07	11	KRONG BUC
V07	12	KRONG NANG
V07	13	KRONG NO
V07	14	KRONG PACH
V07	15	LAC
V07	16	M'DRAC

Page No. 1

Province: DONG NAI, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V08	01	BIEN HOA CITY
V08	02	CHAU THANH
V08	03	LONG DAT
V08	04	LONG THANH
V08	05	TAN PHU
V08	06	THONG NHAT
V08	07	VINH CUU
V08	08	XUAN LOC
V08	09	XUYEN MOC

Page No. 1

Province: DONG THAP, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V09	01	CAO LANH
V09	02	CAO LANH TOWN
V09	03	CHAU THANH
V09	04	HONG NGU
V09	05	SA DEC TOWN
V09	06	TAM NONG
V09	07	THANH BINH
V09	08	THANH HUNG
V09	09	THAP MUOI

Page No. 1 Province: GIA LAI-KON TUM, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V10	01	A DUN PA
V10	02	AN KHE
V10	03	CHU PAH
V10	04	CHU PRONG
V10	05	CHU SRE
V10	06	CON PLONG
V10	07	DAC GLAY
V10	08	DAC TO
V10	09	K'BANG
V10	10	KON TUM TOWN
V10	11	KRONG PA
V10	12	MANG YANG
V10	13	PLAY CU TOWN
V10	14	SA THAY

(combine Province code and District code to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V11	01	BAC GIANG TOWN
V11	02	BAC NINH TOWN
V11	03	GIA LUONG
V11	04	HIEP HOA
V11	05	LANG GIANG
V11	06	LUC NAM
V11	07	LUC NGAN
V11	08	QUE VO
V11	09	SON DONG
V11	10	TAN YEN
V11	11	THUAN THANH
V11	12	TIEN SON
V11	13	VIET YEN
V11	14	YEN DUNG
V11	15	YEN PHONG
V11	16	YEN THE

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V12	01	BINH LUC
V12	02	DUY TIEN
V12	03	GIA VIEN
V12	04	HAI HAU
V12	05	HOA LU
V12	06	HOANG LONG
V12	07	KIM BANG
V12	08	KIM SON
V12	09	KIM THANH
V12	10	LY NHAN
V12	11	NAM DINH CITY
V12	12	NAM NINH
V12	13	NGHIA HUNG
V12	14	NINH BINH
V12	15	PHU LY TOWN
V12	16	TAM DIEP
V12	17	TAM DIEP TOWN
V12	18	THANH LIEM
V12	19	VU BAN
V12	20	XUAN THUY
V12	21	Y YEN

(combine Province code and District code to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V13	01	BA DINH
V13	02	BA VI
V13	03	DAN PHUONG
V13	04	DONG ANH
V13	05	DONG DA
V13	06	GIA LAM
V13	07	HAI BA TRUNG
V13	08	HOAI DUC
V13	09	HOAN KIEM
V13	10	ME LINH
V13	11	PHUC THO
V13	12	SOC SON
V13	13/14	THACH THAT 13 SON TAY
V13	14/15	THANH TRI
V13	15/16	TU LIEM

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V14	01	CHUONG MY
V14	02	DA BAC
V14	03	HA DONG TOWN
V14	04	HOA BINH TOWN
V14	05	KIM BOI
V14	06	KY SON
V14	07	LAC SON
V14	08	LAC THUY
V14	09	LUONG SON
V14	10	MAI CHAU
V14	11	MY DUC
V14	12	PHU XUYEN
V14	13	QUOC OAI
V14	14	TAN LAC
V14	15	THANH OAI
V14	16	THUONG TIN
V14	17	UNG HOA
V14	18	YEN THUY

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V15	01	BAC ME
V15	02	BAC QUANG
V15	03	CHIEM HOA
V15	04	DONG VAN
V15	05	HA GIANG TOWN
V15	06	HAM YEN
V15	07	HOANG SU PHI
V15	08	MEO VAC
V15	09	NA HANG
V15	10	QUAN BA
V15	11	SON DUONG
V15	12	TUYEN QUANG TOWN
V15	13	VI XUYEN
V15	14	XIN MAN
V15	15	YEN MINH
V15	16	YEN SON

Page No. 1

Province: HAI HUNG, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V16	01	CAM BINH
V16	02	CHAU GIANG
V16	03	CHI LINH
V16	04	HAI DUONG TOWN
V16	05	HUNG YEN TOWN
V16	06	KIM MON
V16	07	KIM THI
V16	08	MY VAN
V16	09	NAM THANH
V16	10	NINH THANH
V16	11	PHU TIEN
V16	12	TU LOC

Page No. 1

Province: HAI PHONG, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V17	01	AN HAI
V17	02	CAT HAI
V17	03	DO SON
V17	04	HONG BANG
V17	05	KIEN AN
V17	06	LE CHAN
V17	07	NGO QUYEN
V17	08	THUY NGUYEN
V17	09	TIEN LANG
V17	10	VINH BAO

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V18	01	CAN THO CITY
V18	02	CHAU THANH
V18	03	KE SACH
V18	04	LONG MY
V18	05	LONG PHU
V18	06	MY THANH
V18	07	MY TU
V18	08	MY XUYEN
V18	09	O MON
V18	10	PHUNG HIEP
V18	11	SOC TRANG TOWN
V18	12	THANH TRI
V18	13	THOT NOT
V18	14	VINH CHAU

(combine Province code and District code to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V19	01	BINH CHANH
V19	02	BINH THANH
V19	03	CU CHI
V19	04	DUYEN HAI
V19	05	GO VAP
V19	06	HOC MON
V19	07	NHA BE
V19	08	PHU NHUAN
V19	09	PRECINCT 1
V19	10	PRECINCT 10
V19	11	PRECINCT 11
V19	12	PRECINCT 3
V19	13	PRECINCT 4
V19	14	PRECINCT 5
V19	15	PRECINCT 6
V19	16	PRECINCT 8
V19	17	TAN BINH
V19	18	THU DUC

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V20	01	BAC HA
V20	02	BAO THANG
V20	03	BAO YEN
V20	04	BAT XAT
V20	05	LAO CAI TOWN
V20	06	LUC YEN
V20	07	MU CANG CHAI
V20	08	MUONG KHUONG
V20	09	SA PA
V20	10	THAN UYEN
V20	11	TRAM TAU
V20	12	TRAN YEN
V20	13	VAN BAN
V20	14	VAN CHAN
V20	15	VAN YEN
V20	16	YEN BAI TOWN
V20	17	YEN BINH

Page No. 1

Province: KHANH HOA, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V21	01	CAM RANH
V21	02	DIEN KHANH
V21	03	KHANH SON
V21	04	KHANH VINH
V21	05	NHA TRANG CITY
V21	06	NINH HOA
V21	07	TRUONG SA ISLANDS
V21	08	VAN NINH

Page No. 1

Province: KIEN GIANG, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V22	01	AN BIEN
V22	02	AN MINH
V22	03	CHAU THANH
V22	04	GIONG RIENG
V22	05	GO QUAO
V22	06	HA TIEN
V22	07	HON DAT
V22	08	KIEN HAI ISLANDS
V22	09	PHU QUOC ISLAND
V22	10	RACH GIA TOWN
V22	11	TAN HIEP
V22	12	VINH THUAN

Page No. 1

Province: LAI CHAU, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V23	01	DIEN BIEN
V23	02	LAI CHAU TOWN
V23	03	MUONG LAY
V23	04	MUONG TE
V23	05	PHONG THO
V23	06	TSIN HO
V23	07	TUA CHUA
V23	08	TUAN GIAO

Page No. 1

Province: LAM DONG, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V24	01	BAO LOC
V24	02	DA HOAI
V24	03	DA LAT CITY
V24	04	DI LINH
V24	05	DON DUONG
V24	06	DUC TRONG
V24	07	LAC DUONG

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V25	01	BAC SON
V25	02	BINH GIA
V25	03	CAO LOC
V25	04	CHI LANG
V25	05	DINH LAP
V25	06	HUU LUNG
V25	07	LANG SON TOWN
V25	08	LOC BINH
V25	09	TRANG DINH
V25	10	VAN LANG
V25	11	VAN QUAN

Page No. 1

Province: LONG AN, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME	
V26	01	BEN THU LUC	
V26	02	CAN DUOC	
V26	03	CAN GIUOC	
V26	04	DUC HOA	
V26	05	DUC HUE	
V26	06 07	MOC HOA	06 HIEP HOA
V26	07 08	TAN AN TOWN	
V26	08 09	TAN THANH	
V26	09 11	VAM CO	10 THU THUA
V26	10 12	VINH HUNG	

Page No. 1

Province: MINH HAI, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V27	01	BAC LIEU TOWN
V27	02	CA MAU TOWN
V27	03	CAI NUOC
V27	04	DAM DOI
V27	05	GIA RAI
V27	06	HONG DAN
V27	07	NAM CAN
V27	08	NGOC HIEN
V27	09	THOI BINH
V27	10	TRA VAN THOI
V27	11	U MINH
V27	12	VINH LOI

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V28	01	ANH SON
V28	02	CAM XUYEN
V28	03	CAN LOC
V28	04	CON CUONG
V28	05	DIEN CHAU
V28	06	DO LUONG
V28	07	DUC THO
V28	08	HA TINH TOWN
V28	09	HUNG NGUYEN
V28	10	HUONG KHE
V28	11	HUONG SON
V28	12	KY ANH
V28	13	KY SON
V28	14	NAM DAN
V28	15	NGHI LOC
V28	16	NGHI XUAN
V28	17	NGHIA DAN
V28	18	QUE PHONG
V28	19	QUI CHAU
V28	20	QUI HOP
V28	21	QUYNH LUU
V28	22	TAN KY
V28	23	THACH HA
V28	24	THANH CHUONG
V28	25	TUONG DUONG
V28	26	VINH CITY
V28	27	YEN THANH

Page No. 1

Province: PHU YEN, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V29	01	DONG XUAN
V29	02	SON HOA
V29	03	SONG CAU
V29	04	SONG HINH
V29	05	TUY AN
V29	06	TUY HOA
V29	07	TUY HOA TOWN

Page No. 1

Province: QUANG BINH, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V30	01	BO TRACH
V30	02	DONG HOI TOWN
V30	03	LE NINH THUY
V30	04	QUANG TRACH
V30	05	TUYEN HOA

Page No. 1 Province: QUANG NAM-DA NANG, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME	
V31	01	DA NANG CITY	
V31	02	DAI LOC	
V31	03	DIEN BAN	
V31	04	DUY XUYEN	
V31	05	GIANG	
V31	06	HIEN	
V31	07	HIEP DUC	
V31	08	HOA VANG	
V31	09	HOANG SA ISLANDS	
V31	10	HOI AN TOWN	
V31	11/2	PHUOC SON	11 NUI THANH
V31	12/3	QUE SON	
V31	13/4	TAM KY TOWN	
V31	14/5	THANG BINH	
V31	15/7	TRA MI	16 TIEN PHUOC

Page No. 1

Province: QUANG NGAI, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V32	01	BA TO
V32	02	BINH SON
V32	03	DUC PHO
V32	04	MINH LONG
V32	05	MO DUC
V32	06	NGHIA HANH
V32	07	QUANG NGAI TOWN
V32	08	SON HA
V32	09	SON TINH
V32	10	TRA BONG
V32	11	TU NGHIA

Page No. 1 Province: QUANG NINH, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V33	01	BA CHE
V33	02	BINH LIEU
V33	03	CAM PHA
V33	04	CAM PHA TOWN
V33	05	DONG TRIEU
V33	06	HAI NINH
V33	07	HOANH BO
V33	08	HON GAI TOWN
V33	09	QUANG HOA
V33	10	TIEN YEN
V33	11	UONG BI TOWN
V33	12	YEN HUNG

Page No. 1

Province: QUANG TRI, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V34	01	BEN HAI
V34	02	DONG HA TOWN
V34	03	HUONG HOA
V34	04	TRIEU HAI

Page No. 1

Province: SON LA, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V35	01	BAC YEN
V35	02	MAI SON
V35	03	MOC CHAU
V35	04	MUONG LA
V35	05	PHU YEN
V35	06	QUYNH NHAI
V35	07	SON LA TOWN
V35	08	SONG MA
V35	09	THUAN CHAU
V35	10	YEN CHAU

Page No. 1

Province: SONG BE, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V36	01	BEN CAT
V36	02	BINH LONG
V36	03	DONG PHU
V36	04	LOC NINH
V36	05	PHUOC LONG
V36	06	TAN UYEN
V36	07	THU DAU MOT TOWN
V36	08	THUAN AN

Page No. 1

Province: TAY NINH, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V37	01	BEN CAU
V37	02	CHAU THANH
V37	03	DUONG MINH CHAU
V37	04	GO DAU
V37	05	HOA THANH
V37	06	TAN BIEN
V37	07	TAY NINH TOWN
V37	08	TRANG BANG

Page No. 1

Province: THAI BINH, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V38	01	DONG HUNG
V38	02	HUNG HA
V38	03	KIEN XUONG
V38	04	QUYNH PHU
V38	05	THAI BINH TOWN
V38	06	THAI THUY
V38	07	TIEN HAI
V38	08	VU THU

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V39	01	BA THUOC
V39	02	BIM SON TOWN
V39	03	CAM THUY
V39	04	DONG SON
V39	05	HA TRUNG
V39	06	HAU LOC
V39	07	HOANG HOA
V39	08	LANG CHANH
V39	09	NGA SON
V39	10	NGOC LAC
V39	11	NHU XUAN
V39	12	NONG CONG
V39	13	QUAN HOA
V39	14	QUANG XUONG
V39	15	SAM SON TOWN
V39	16	THACH THANH
V39	17	THANH HOA TOWN
V39	18	THIEU YEN
V39	19	THO XUAN
V39	20	THUONG XUAN
V39	21	TINH GIA
V39	22	TRIEU SON
V39	23	VINH LOC

Page No.

1

Province: THUA THIEN-HUE, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V40	01	A LUOI
V40	02	HUE CITY
V40	03	HUONG DIEN
V40	04	HUONG PHU
V40	05	PHU LOC

Page No. 1

Province: THUAN HAI, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V41	01	BAC BINH
V41	02	DUC LINH
V41	03	HAM TAN
V41	04	HAM THUAN BAC
V41	05	HAM THUAN NAM
V41	06	NINH HAI
V41	07	NINH PHUOC
V41	08	NINH SON
V41	09	PHAN RANG TOWN
V41	10	PHAN THIET TOWN
V41	11	PHU QUI ISLANDS
V41	12	TANH LINH
V41	13	TUY PHONG

Page No. 1

Province: TIEN GIANG, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V42	01	CAI BE
V42	02	CAI LAY
V42	03	CHAU THANH
V42	04	CHO GAO
V42	05	GO CONG DONG
V42	06	GO CONG TAY
V42	07	MY THO CITY

VINH PHU PROVINCE	V43
DOAN HUNG	V4301
LAP THACH	V4302
PHONG CHAU	V4303
PHU THO TOWN	V4304
SONG THAO	V4305
TAM DAO	V4306
TAM THANH	V4307
THANH HOA	V4308
THANH SON	V4309
VIET TRI CITY (PROVINCIAL CAPITAL)	V4310
VINH LAC	V4311
VINH YEN TOWN	V4312
YEN LAP	V4313

1/20 1/10

Page No. 1

Province: VINH PHU, Vietnam

(combine Province code and District code to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
---------------	---------------	---------------

V43	01	DOAN HUNG
V43	02	LAP THACH
V43	03	PHONG CHAU
V43	04 5	SONG THAO
V43	05 6	TAM DAO
V43	06 7	TAM THANH
V43	07 8	THANH HOA
V43	08 9	THANH SON
V43	09 11	VINH LAC
V43	10 13	YEN LAP

PHU THO 04

~~VIETRI~~ VIETRI 10

VINH YEN 12 R

5/12/91

Page No.

1 Province: VUNG TAU-CON DAO, Vietnam

(combine Province code and District code
to get Location code)

04/11/91

PROVINCE CODE	DISTRICT CODE	DISTRICT NAME
V44	01	CON DAO ISLAND
V44	02	VUNG TAU TOWN

PROVINCES
(Sorted by OLD Province Number)

Old Province

New Province

(VS26) BINH DUONG	(V36) SONG BE
(VS27) HAU NGHIA	(V26) LONG AN
(VS28) LONG AN	(V26) LONG AN
(VS29) GIA DINH	(V26) LONG AN
(VS30) KIEN TUONG	(V26) LONG AN
(VS31) DINH TUONG	(V42) TIEN GIANG
(VS32) GO CONG	(V42) TIEN GIANG
(VS33) KIEN HOA	(V03) BEN TRE
(VS34) KIEN PHONG	(V26) LONG AN
(VS35) CHAU DOC	(V01) AN GIANG
(VS36) AN GIANG	(V01) AN GIANG
(VS37) KIEN GIANG	(V22) KIEN GIANG
(VS38) VINH BINH	(V06) CUU LONG
(VS39) VINH LONG	(V06) CUU LONG
(VS40) PHONG DINH	(V18) HAU GIANG
(VS41) CHUONG THIEN	(V22) KIEN GIANG
(VS42) BA XUYEN	(V18) HAU GIANG
(VS43) BAC LIEU	(V27) MINH HAI
(VS44) AN XUYEN	(V27) MINH HAI

PROVINCES
(Sorted by OLD Province Number)

Old Province

New Province

(VN05) HA GIANG	(V15) HA TUYEN
(VN06) CAO BANG	(V05) CAO BANG
(VN07) YEN BAI	(V20) HOANG LIEN SON
(VN08) TUYEN QUANG	(V15) HA TUYEN
(VN09) THAI NGUYEN	(V02) BAC THAI
(VN10) VINH PHUC	(V43) VINH PHU
(VN11) PHU THO	(V43) VINH PHU
(VN13) LANG SON	(V25) LANG SON
(VN14) HA BAC	(V11) HA BAC
(VN17) HAI DUONG	(V16) HAI HUNG
(VN18) THAI BINH	(V38) THAI BINH
(VN19) HAIPHONG	(V17) HAI PHONG
(VN20) HOA BINH	(V14) HA SON BINH
(VN21) HA TAY	(V14) HA SON BINH
(VN22) HUNG YEN	(V16) HAI HUNG
(VN23) HANOI	(V13) HA NOI
(VN25) NAM HA	(V12) HA NAM NINH
(VN26) NINH BINH	(V12) HA NAM NINH
(VN27) THANH HOA	(V39) THANH HOA
(VN28) NGHE AN	(V28) NGHE TINH
(VN29) HA TINH	(V28) NGHE TINH
(VN30) QUANG BINH	(V30) QUANG BINH
(VN31) VINH LINH SPEC Z	(V34) QUANG TRI
(VN32) QUANG NINH	(V33) QUANG NINH
(VS)	(V19) HO CHI MINH
(VS01) QUANG TRI	(V34) QUANG TRI
(VS02) THUA THIEN	(V40) THUA THIEN-HUE
(VS03) QUANG NAM	(V31) QUANG NAM-DA NANG
(VS04) QUANG TIN	(V31) QUANG NAM-DA NANG
(VS05) QUANG NGAI	(V32) QUANG NGAI
(VS06) BINH DINH	(V04) BINH DINH
(VS07) KONTUM	(V10) GIA LAI-KON TUM
(VS08) PLEIKU	(V10) GIA LAI-KON TUM
(VS09) PHU BON	(V10) GIA LAI-KON TUM
(VS10) PHU YEN	(V29) PHU YEN
(VS11) KHANH HOA	(V21) KHANH HOA
(VS12) NINH THUAN	(V41) THUAN HAI
(VS13) DARLAC	(V07) DAC LAC
(VS14) QUANG DUC	(V07) DAC LAC
(VS15) TUYEN DUC	(V24) LAM DONG
(VS16) LAM DONG	(V24) LAM DONG
(VS17) BINH THUAN	(V41) THUAN HAI
(VS18) BINH TUY	(V41) THUAN HAI
(VS19) PHUOC LONG	(V36) SONG BE
(VS20) SA DEC	(V09) DONG THAP
(VS21) BINH LONG	(V36) SONG BE
(VS22) LONG KHANH	(V08) DONG NAI
(VS23) PHUOC TUY	(V08) DONG NAI
(VS24) BIEN HOA	(V08) DONG NAI
(VS25) TAY NINH	(V37) TAY NINH

PROVINCES
(Sorted by NEW Province Number)

New Province

Old Province

(V34) QUANG TRI	(VS01) QUANG TRI
(V35) SON LA	(VN02) SON LA
(V36) SONG BE	(VS19) PHUOC LONG
(V36) SONG BE	(VS21) BINH LONG
(V36) SONG BE	(VS26) BINH DUONG
(V37) TAY NINH	(VS25) TAY NINH
(V38) THAI BINH	(VN18) THAI BINH
(V39) THANH HOA	(VN27) THANH HOA
(V40) THUA THIEN-HUE	(VS02) THUA THIEN
(V41) THUAN HAI	(VS12) NINH THUAN
(V41) THUAN HAI	(VS17) BINH THUAN
(V41) THUAN HAI	(VS18) BINH TUY
(V42) TIEN GIANG	(VS31) DINH TUONG
(V42) TIEN GIANG	(VS32) GO CONG
(V43) VINH PHU	(VN10) VINH PHUC
(V43) VINH PHU	(VN11) PHU THO
(VOW) OVER WATER	(OW)

PROVINCES
(Sorted by NEW Province Number)

New Province	Old Province
(V06) CUU LONG	(VS39) VINH LONG
(V07) DAC LAC	(VS13) DARLAC
(V07) DAC LAC	(VS14) QUANG DUC
(V08) DONG NAI	(VS22) LONG KHANH
(V08) DONG NAI	(VS23) PHUOC TUY
(V08) DONG NAI	(VS24) BIEN HOA
(V09) DONG THAP	(VS20) SA DEC
(V10) GIA LAI-KON TUM	(VS07) KONTUM
(V10) GIA LAI-KON TUM	(VS08) PLEIKU
(V10) GIA LAI-KON TUM	(VS09) PHU BON
(V11) HA BAC	(VN14) HA BAC
(V12) HA NAM NINH	(VN25) NAM HA
(V12) HA NAM NINH	(VN26) NINH BINH
(V13) HA NOI	(VN23) HANOI
(V14) HA SON BINH	(VN20) HOA BINH
(V14) HA SON BINH	(VN21) HA TAY
(V15) HA TUYEN	(VN05) HA GIANG
(V15) HA TUYEN	(VN08) TUYEN QUANG
(V16) HAI HUNG	(VN17) HAI DUONG
(V16) HAI HUNG	(VN22) HUNG YEN
(V17) HAI PHONG	(VN19) HAIPHONG
(V18) HAU GIANG	(VS40) PHONG DINH
(V18) HAU GIANG	(VS42) BA XUYEN
(V19) HO CHI MINH	(VS)
(V20) HOANG LIEN SON	(VN03) NGHIA LO
(V20) HOANG LIEN SON	(VN04) LAO CAI
(V20) HOANG LIEN SON	(VN07) YEN BAI
(V21) KHANH HOA	(VS11) KHANH HOA
(V22) KIEN GIANG	(VS37) KIEN GIANG
(V22) KIEN GIANG	(VS41) CHUONG THIEN
(V23) LAI CHAU	(VN01) LAI CHAU
(V24) LAM DONG	(VS15) TUYEN DUC
(V24) LAM DONG	(VS16) LAM DONG
(V25) LANG SON	(VN13) LANG SON
(V26) LONG AN	(VS27) HAU NGHIA
(V26) LONG AN	(VS28) LONG AN
(V26) LONG AN	(VS29) GIA DINH
(V26) LONG AN	(VS30) KIEN TUONG
(V26) LONG AN	(VS34) KIEN PHONG
(V27) MINH HAI	(VS43) BAC LIEU
(V27) MINH HAI	(VS44) AN XUYEN
(V28) NGHE TINH	(VN28) NGHE AN
(V28) NGHE TINH	(VN29) HA TINH
(V29) PHU YEN	(VS10) PHU YEN
(V30) QUANG BINH	(VN30) QUANG BINH
(V31) QUANG NAM-DA NANG	(VS03) QUANG NAM
(V31) QUANG NAM-DA NANG	(VS04) QUANG TIN
(V32) QUANG NGAI	(VS05) QUANG NGAI
(V33) QUANG NINH	(VN32) QUANG NINH
(V34) QUANG TRI	(VN31) VINH LINH SPEC Z